Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

**MS09/PL2**

**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI THÔNG TIN TÀI KHOẢN THANH TOÁN**

**VÀ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG –** *Dành cho**Tổ chức*

*Ngày ……… tháng …… năm …………*

*(KH vui lòng gạch chéo các phần để trống thông tin, không gạch đè lên thông tin in sẵn)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÔNG TIN KHÁCH HÀNG** | | | | | | | | | | | | |
| Tên khách hàng | | | | | | | | | | | | |
| Số giấy tờ thành lập/hoạt động | | | | | | | | | | | | |
| Đề nghị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh ..  thay đổi thông tin như dưới đây: | | | | | | | | | | | | |
| **THÔNG TIN BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (CHỦ TÀI KHOẢN/KHÁCH HÀNG)** | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Tên mới (Tiếng Việt) *..............................................................................*  🗌 Tên mới (Tiếng Anh) *..............................................................................*  🗌 Tên viết tắt mới *..............................................................................*  🗌 Số giấy tờ thành lập/HĐ mới  Ngày cấp Nơi cấp Nước cấp  🗌 Mã số DN mới/Mã số thuế (nếu có)  🗌 Số định danh mới  🗌 Lĩnh vực hoạt động mới  🗌 Trang thông tin điện tử mới  🗌 Địa chỉ mới  🗌 Email mới 🗌 Điện thoại mới 🗌 Số fax mới | | | | | | | | | | | | |
| **THÔNG TIN NHẬN ỦY THÁC, CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI** | | | | | | | | | | | | |
| KH có phải là người nhận ủy thác của ủy thác nước ngoài không? | | 🗌 Có  Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank | | | | | | | | | | 🗌 Không |
| Tên tổ chức, cá nhân ủy thác: | | | | | | | | | |
| KH có chủ sở hữu hưởng lợi khác không? | | 🗌 Có Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank | | | | | | | | | | 🗌 Không |
| Tên tổ chức, cá nhân chủ sở hữu hưởng lợi khác: | | | | | | | | | |
| **Thông tin FATCA** | | | | | | | | | | | | |
| 1. Tổ chức có QĐTL/GPĐKKD/GPĐT tại Mỹ/Nhà đầu tư/Cổ đông là người Mỹ sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp trên 10% giá trị công ty không? *(Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-9 và cung cấp Mã số thuế Mỹ tương ứng)* | | | | | | | | | 🗌 Có  MS thuế Mỹ | | | 🗌 Không |
| 2. Tổ chức có được xem như một Định chế tài chính ngoài Mỹ theo quy định của FATCA không? (*Nếu có, vui lòng cung cấp mã số GIIN, hoặc Mẫu W-8BEN-E nếu tổ chức không có mã số GIIN*) | | | | | | | | | 🗌 Có  Mã số GIIN | | | 🗌 Không |
| 3. Tổ chức có nhà đầu tư/cổ đông là người Mỹ không? (*Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-8BEN-E*) | | | | | | | | | 🗌 Có | | | 🗌 Không |
| **THÔNG TIN TKTT** | | | | | | | | | | | | |
| Thay đổi thông tin của TKTT số: | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Mục đích mở TKTT | | | 🗌 Chi lương | | 🗌 Đầu tư/Nhận vốn đầu tư | | | | | | | |
| 🗌 Thanh toán hàng hóa, dịch vụ | | 🗌 Vay nước ngoài/Cho vay ra nước ngoài/ Bảo lãnh, thu hồi nợ bảo lãnh người không cư trú | | | | | | | |
| 🗌 Khác (ghi rõ) | | | | | | | | | |
| 🗌 Phương thức nhận số dư và thông tin giao dịch | | | 🗌 Tại VietinBank nơi quản lý TKTT | | | | | 🗌 Internet banking/Email | | | | |
| 🗌 Phương thức nhận các thông tin cần thiết khác | | | 🗌 Tại VietinBank nơi quản lý TKTT | | | | | 🗌 Địa chỉ đặt trụ sở chính của KH | | | | |
| 🗌 Internet banking/Email | | | | |  | | | | |
| 🗌 Chuyển Chi nhánh quản lý | | | Chi nhánh mới quản lý TKTT | | | | | | | | | |
| **MẪU DẤU, MẪU CHỮ KÝ GIAO DỊCH[[1]](#footnote-1)** | | | | | | | | | | | | |
| *Chữ ký mẫu của người đại diện theo pháp luật, đại diện theo ủy quyền; kế toán trưởng/người phụ trách kế toán, người được ủy quyền kế toán trưởng*/*người phụ trách kế toán (nếu có) và mẫu dấu (nếu có) của tổ chức được sử dụng để thực hiện mọi giao dịch với VietinBank trong phạm vi đại diện/ủy quyền, trừ trường hợp có thoả thuận khác.* | | | | | | | | | | | | |
| **Người đại diện theo pháp luật** | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Hủy bỏ[[2]](#footnote-2) vai trò người đại diện theo pháp luật đối với Ông/Bà………………………………………………………………..… | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Bổ sung Ông/Bà sau là người đại diện theo pháp luật */* 🗌 Thay đổi thông tin của người đại diện theo pháp luật như sau[[3]](#footnote-3): | | | | | | | | | | | | |
| Họ tên…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… 🗌 Nam 🗌 Nữ  Số GTTT Ngày cấp Ngày hết hạn  Nơi cấp  Ngày sinh Quốc tịch   Cư trú  Không cư trú  Số thị thực nhập cảnh Ngày cấp Ngày hết hạn  Số định danh người nước ngoài  Mã số thuế Điện thoại Email  Nghề nghiệp Chức vụ  Địa chỉ  ***Quốc tịch thứ hai (nếu có)****[[4]](#footnote-4)*  Số GTTT Ngày cấp Ngày hết hạn  Nơi cấp  Địa chỉ cư trú | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày ……………………………… tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT với VietinBank *(KH vui lòng gạch chéo vào ô “Mẫu chữ ký, xác nhận lại mẫu chữ ký”)*  🗌 Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký *(KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)* | | | | | | | | | | | | |
| Kiểu mẫu chữ ký  thứ nhất | Chữ ký mẫu | | | | | | Xác nhận chữ ký mẫu | | | | | |
| Kiểu mẫu chữ ký  thứ hai (nếu có) | *(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)* | | | | | | *(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)* | | | | | |
| **Người được ủy quyền đại diện** | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Hủy bỏ ủy quyền đại diện với Ông/Bà: | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Bổ sung Ông/Bà sau là người được ủy quyền đại diện 🗌 Thay đổi thông tin của người được ủy quyền đại diện | | | | | | | | | | | | |
| Họ tên…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… 🗌 Nam 🗌 Nữ  Số GTTT Ngày cấp Ngày hết hạn  Nơi cấp  Ngày sinh Quốc tịch   Cư trú  Không cư trú  Số thị thực nhập cảnh Ngày cấp Ngày hết hạn  Số định danh người nước ngoài  Mã số thuế Điện thoại Email  Nghề nghiệp Chức vụ  Địa chỉ  Giấy ủy quyền Ngày lập Ngày hết hạn (nếu có)………………………...  ***Quốc tịch thứ hai (nếu có)****[[5]](#footnote-5)*  Số GTTT Ngày cấp Ngày hết hạn  Nơi cấp  Địa chỉ cư trú | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày ……………………………… tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT với VietinBank *(KH vui lòng gạch chéo vào ô “Mẫu chữ ký, xác nhận lại mẫu chữ ký”)*  🗌 Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký *(KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)* | | | | | | | | | | | | |
| Kiểu mẫu chữ ký  thứ nhất | Chữ ký mẫu | | | | | | Xác nhận chữ ký mẫu | | | | | |
| Kiểu mẫu chữ ký  thứ hai (nếu có) | *(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)* | | | | | | *(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)* | | | | | |
| **Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán** | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Hủy bỏ vai trò KTT/Người phụ trách kế toán với Ông/Bà: | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Bổ sung Ông/Bà sau là KTT/Người phụ trách kế toán 🗌 Thay đổi thông tin của Ông/Bà KTT/Người phụ trách kế toán sau: | | | | | | | | | | | | |
| Họ tên…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… 🗌 Nam 🗌 Nữ  Số GTTT Ngày cấp Ngày hết hạn  Nơi cấp  Ngày sinh Quốc tịch   Cư trú  Không cư trú  Số thị thực nhập cảnh Ngày cấp Ngày hết hạn  Số định danh người nước ngoài  Mã số thuế Điện thoại Email  Địa chỉ  Quyết định bổ nhiệm của KTT Ngày cấp Ngày hết hạn  Giấy ủy quyền Ngày lập Ngày hết hạn (nếu có)…………………….  ***Quốc tịch thứ hai (nếu có)****[[6]](#footnote-6)*  Số GTTT Ngày cấp Ngày hết hạn  Nơi cấp  Địa chỉ cư trú | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày ……………………………… tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT với VietinBank *(KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)*  🗌 Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký *(KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)* | | | | | | | | | | | | |
| Kiểu mẫu chữ ký  thứ nhất | Chữ ký mẫu | | | | | | Xác nhận chữ ký mẫu | | | | | |
| Kiểu mẫu chữ ký  thứ hai (nếu có) | *(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)* | | | | | | *(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)* | | | | | |
| **Người được Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán ủy quyền** | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Hủy bỏ người được ủy quyền KTT/Người phụ trách kế toán với Ông/Bà: | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Bổ sung người được ủy quyền KTT/Người phụ trách kế toán  🗌 Thay đổi thông tin của người được ủy quyền KTT/Người phụ trách kế toán | | | | | | | | | | | | |
| Họ tên…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… 🗌 Nam 🗌 Nữ  Số GTTT Ngày cấp Ngày hết hạn  Nơi cấp  Ngày sinh Quốc tịch   Cư trú  Không cư trú  Số thị thực nhập cảnh Ngày cấp Ngày hết hạn  Số định danh người nước ngoài  Mã số thuế Điện thoại Email  Địa chỉ  Giấy ủy quyền Ngày lập Ngày hết hạn (nếu có)…………………  ***Quốc tịch thứ hai (nếu có)****[[7]](#footnote-7)*  Số GTTT Ngày cấp Ngày hết hạn  Nơi cấp  Địa chỉ cư trú | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Sử dụng mẫu dấu của chúng tôi đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày ……………………………… tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT với VietinBank *(KH vui lòng gạch chéo vào ô “Mẫu dấu, xác nhận mẫu dấu”)*  🗌 Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký *(KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)* | | | | | | | | | | | | |
| Kiểu mẫu chữ ký  thứ nhất | Chữ ký mẫu | | | | | | Xác nhận chữ ký mẫu | | | | | |
| Kiểu mẫu chữ ký  thứ hai (nếu có) | *(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)* | | | | | | *(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)* | | | | | |
| **Thay đổi mẫu dấu** | | | | | | | | | | | | |
| 🗌 Sử dụng mẫu dấu của chúng tôi đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày ……………………………… tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT với VietinBank *(KH vui lòng gạch chéo vào ô “Mẫu dấu, xác nhận mẫu dấu”)*  🗌 Đăng ký mẫu dấu mới/thay đổi mẫu dấu đã đăng ký *(KH vui lòng đóng mẫu dấu)* | | | | | | | | | | | | |
| Kiểu mẫu dấu  thứ nhất | Mẫu dấu | | | | | | Xác nhận mẫu dấu | | | | | |
| Kiểu mẫu dấu  thứ hai (nếu có) | *(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)* | | | | | | *(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)* | | | | | |
| **Thay đổi DỊCH VỤ NGÂN HÀNG[[8]](#footnote-8)** | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | |
| **Thay đổi KHÁC** | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | |
| **Giấy tờ kèm theo** | | | | | | | | | | **Ngày** | | **Bản gốc/bản sao** |
| Quyết định thành lập/Giấy phép ĐKKD/Văn bản xác nhận thành lập, hoạt động | | | | | | | | | |  | |  |
| VB xác nhận người đại diện hợp pháp số | | | | | | | | | |  | |  |
| QĐ bổ nhiệm KTT/phụ trách kế toán (nếu có) số | | | | | | | | | |  | |  |
| GTTT của người có liên quan có thông tin thay đổi, bổ sung | | | | | | | | | |  | |  |
| Các giấy tờ liên quan khác (nếu có) | | | | | | | | | |  | |  |
| **CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG** | | | | | | | | | | | | |
| 1. KH cam đoan và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của các thông tin trên Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT và dịch vụ ngân hàng; các thông tin, dữ liệu, tài liệu KH cung cấp và tính hợp pháp của các giấy tờ kèm theo. 2. KH xác nhận đã đọc, hiểu rõ, đồng ý với các quy định tại Bản điều khoản, điều kiện về mở, sử dụng TKTT tại VietinBank và đề nghị VietinBank thay đổi thông tin đã yêu cầu trên. Các thông tin trong giấy đề nghị này thay thế các thông tin đã đăng ký với VietinBank trước đây. 3. KH đồng ý cho VietinBank thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân trong tất cả các hoạt động trong quy trình xử lý dữ liệu cá nhân và cho tất cả các mục đích xử lý dữ liệu cá nhân theo “Điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân” được VietinBank công bố trên website www.[vietinbank.vn](http://vietinbank.vn) của VietinBank (bao gồm các thông tin, dữ liệu cá nhân, dữ liệu sinh trắc học của Người giám hộ/Người đại diện hợp pháp/Người được ủy quyền (nếu có) và những người có liên quan khác được KH cung cấp, cập nhật/đăng ký thay đổi trong từng thời kỳ (nếu có)). Khi sửa đổi/bổ sung/thay thế “Điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân”, VietinBank thông báo công khai trên website www.[vietinbank.vn](http://vietinbank.vn), các Điểm giao dịch, phần mềm ứng dụng ngân hàng điện tử (nếu KH sử dụng) trước khi có hiệu lực. Nếu không đồng ý với các nội dung sửa đổi, KH có quyền chấm dứt việc sử dụng TKTT và/hoặc các dịch vụ đã đăng ký; nếu tiếp tục sử dụng TKTT và/hoặc các dịch vụ được hiểu KH chấp thuận hoàn toàn các sửa đổi, bổ sung, thay thế đó và đồng ý chịu sự ràng buộc với các nội dung cập nhật sửa đổi. 4. Các cam kết khác về sản phẩm dịch vụ Ngân hàng[[9]](#footnote-9) | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | **Đại diện hợp pháp Bên sử dụng dịch vụ**[[10]](#footnote-10)  *Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)* | | | | | | |
| **DÀNH CHO NGÂN HÀNG** | | | | | |  | | | | | | |
| Ngày hiệu lực của thông tin thay đổi: | | | | | |  | | | | | | |
| **Cán bộ nhận hồ sơ**  *Ký, họ tên* | | | | **Lãnh đạo Phòng**  **của cán bộ nhận hồ sơ**  *Ký, họ tên* | | **Giao dịch viên**  *Ký, họ tên* | | | | | **Kiểm soát viên**  *Ký, họ tên* | |

1. KH có thể đăng ký nhiều kiểu mẫu chữ ký/mẫu dấu với VietinBank. Với mỗi kiểu mẫu chữ ký/mẫu dấu, KH vui lòng ký 02 chữ ký mẫu/đóng 02 lần mẫu dấu giống nhau (vui lòng bổ sung thêm dòng tương ứng để đăng ký thêm kiểu mẫu chữ ký/mẫu dấu) [↑](#footnote-ref-1)
2. Trường hợp thay đổi người đại diện hợp pháp, KH vui lòng tích chọn cả 02 ô “Hủy bỏ” và “Bổ sung” và điền thông tin tương ứng [↑](#footnote-ref-2)
3. Thay đổi thông tin của người đã đăng ký trước đây [↑](#footnote-ref-3)
4. Dành cho người đại diện theo pháp luật có từ 02 quốc tịch trở lên [↑](#footnote-ref-4)
5. Dành cho người đại diện theo pháp luật có từ 02 quốc tịch trở lên [↑](#footnote-ref-5)
6. Dành cho Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán có từ 02 quốc tịch trở lên [↑](#footnote-ref-6)
7. Dành cho người được ủy quyền có từ 02 quốc tịch trở lên [↑](#footnote-ref-7)
8. Căn cứ nhu cầu sử dụng sản phẩm dịch vụ của KH tại thời điểm thay đổi thông tin TKTT, Đơn vị ghép nội dung sản phẩm dịch vụ tương ứng theo quy định hiện hành [↑](#footnote-ref-8)
9. Tùy theo nhu cầu đăng ký sử dụng sản phẩm, dịch vụ của KH tại Mục Thay đổi dịch vụ ngân hàng, Đơn vị ghép thỏa thuận/điều kiện tương ứng theo quy định hiện hành [↑](#footnote-ref-9)
10. Phải là người đại diện hợp pháp có đủ thẩm quyền của Tổ chức mở TKTT [↑](#footnote-ref-10)